

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KGVX
V/v triển khai thực hiện Thông tư số
23/2025/TT-BKHCN ngày 20/10/2025
của Bộ Khoa học và Công nghệ

An Giang, ngày tháng năm 2025

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đơn vị trực thuộc;
- Các cơ quan Đảng trực thuộc Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu;
- Đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh; cấp xã, phường, đặc khu.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 179/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định về mức hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng;

Căn cứ Thông tư số 23/2025/TT-BKHCN ngày 20/10/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về hướng dẫn xác định vị trí việc làm chuyên trách về chuyển đổi số được hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện các nội dung sau:

1. Quy định chung:

a) Đối tượng áp dụng theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 23/2025/TT-BKHCN ngày 20/10/2025:

“1. Công chức đảm nhiệm vị trí việc làm chuyên trách về quản lý công nghệ thông tin (bao gồm: công nghiệp công nghệ thông tin hoặc công nghiệp công nghệ số, công nghệ số, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số); giao dịch điện tử trong cơ quan, tổ chức từ trung ương đến cấp xã.

2. Viên chức đảm nhiệm vị trí việc làm chuyên trách về công nghệ thông tin (bao gồm: công nghiệp công nghệ thông tin hoặc công nghiệp công nghệ số, công

nghệ số, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số); giao dịch điện tử trong đơn vị sự nghiệp công lập từ trung ương đến cấp xã.”

b) Mức hỗ trợ: 5.000.000 đồng/tháng (theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 179/2025/NĐ-CP).

c) Thời gian áp dụng mức hỗ trợ được tính từ ngày 15/8/2025.

d) Kinh phí thực hiện mức hỗ trợ theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 179/2025/NĐ-CP.

2. Đề nghị lãnh đạo các cơ quan Đảng, Chính quyền và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (gồm các đơn vị trực thuộc) từ cấp tỉnh đến cấp xã

Căn cứ thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 23/2025/TT-BKHCN ngày 20/10/2025, có trách nhiệm:

a) Căn cứ danh mục vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, xác định các vị trí việc làm chuyên trách về chuyển đổi số quy định tại Phụ lục I (áp dụng đối với công chức) và Phụ lục II (áp dụng đối với viên chức) ban hành kèm theo Thông tư số 23/2025/TT-BKHCN;

b) Quyết định giao hoặc văn bản phân công chuyên trách các vị trí việc làm về chuyển đổi số;

c) Lập danh sách đối tượng được hưởng mức hỗ trợ quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP, lập dự toán kinh phí thực hiện, gửi về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, phối hợp Sở Nội vụ, Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Nghị định số 179/2025/NĐ-CP.

*** Hồ sơ đề nghị hỗ trợ**

(1) Tờ trình của cơ quan, đơn vị, địa phương và danh sách cán bộ, công chức, viên chức đề nghị hưởng mức hỗ trợ theo Nghị định số 179/2025/NĐ-CP của Chính phủ và dự toán kinh phí (Có mẫu lập danh sách kèm theo).

(2) Quyết định giao hoặc phân công đảm nhiệm chuyên trách các vị trí việc làm về chuyển đổi số của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương.

(3) Quyết định phê duyệt danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, viên chức, trích bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm về chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị, địa phương được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

(4) Bản chứng thực điện tử các văn bản, chứng chỉ và các giấy tờ khác có liên quan theo yêu cầu của vị trí chuyên trách về chuyển đổi số.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chịu trách nhiệm hướng dẫn việc triển khai thực hiện Thông tư số 23/2025/TT-BKHCN, Nghị định số 179/2025/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh; tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tổng hợp, thẩm định và trình cấp có thẩm quyền xem xét,

phê duyệt danh sách đối tượng hưởng mức hỗ trợ đảm bảo đúng quy trình, quy định.

4. Sở Nội vụ

- Thẩm định danh sách, đối tượng được hưởng hỗ trợ theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 6 Nghị định số 179/2025/NĐ-CP.

- Thẩm định đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh; trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

5. Sở Tài chính

- Thẩm định kinh phí thực hiện mức hỗ trợ theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 6 Nghị định số 179/2025/NĐ-CP.

- Trên cơ sở danh sách được cấp thẩm quyền phê duyệt theo quy định và khả năng cân đối ngân sách, chủ trì tham mưu cấp thẩm quyền nguồn kinh phí hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng theo quy định phân cấp của Luật Ngân sách Nhà nước.

- Hằng năm, chủ trì, phối hợp với các địa phương, đơn vị có liên quan xây dựng dự toán kinh phí thực hiện mức hỗ trợ theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 6 Nghị định số 179/2025/NĐ-CP.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) để tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiên cứu và tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ KH&CN;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP.UBND tỉnh;
- Phòng KGVX;
- Lưu: VT, ntgiang.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Văn Mừng